**PHIẾU BÀI TẬP MÔN NGỮ VĂN 9**

**Phần I (6,0 điểm)**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

*- Ta thỏa thuận thế này. Chuyện dưới xuôi, mươi ngày nữa trở lại đây, tôi sẽ kể anh nghe. Tôi sẽ trở lại, danh dự đấy. Tôi cũng muốn biết cái yên lặng lúc một giờ sáng chon von trên cao nó như thế nào. Bây giờ có cả ba chúng ta đây, anh hãy kể chuyện anh đi. Sao người ta bảo anh là người cô độc nhất thế gian? Rằng anh “thèm” người lắm?*

1. “Ba chúng ta” trong đoạn trích là những ai? Giới thiệu ngắn gọn về họ. Tại sao các nhân vật ấy lại không có tên ?*(1,5 điểm)*

2. Tìm và giải nghĩa một từ láy có liên quan đến công việc của anh thanh niên trong đoạn trích trên. Việc đặt từ láy ấy trong văn cảnh giúp em hiểu thêm điều gì ?*(1,0 điểm)*

3. Có ý kiến cho rằng: ***Anh thanh niên trong truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” của Nguyễn Thành Long tuy làm việc một mình nhưng không phải là người cô độc*.**

Dựa vào ý kiến trên hãy viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận diễn dịch. Trong đoạn văn có sử dụng hợp lí khởi ngữ và câu phủ định. (gạch chân khởi ngữ và câu phủ định).*(3,5 điểm)*

**Phần II (4,0 điểm)**Cho đoạn thơ sau:

*Biết nói gì trước biển em ơi*

*Trước cái xa xanh thanh khiết không lời*

*Cái hào hiệp ngang tàng của gió*

*Cái kiên nhẫn nghìn đời sóng vỗ*

*Cái nghiêm trang của đá đứng chen đời*

*Cái giản đơn sâu sắc như đời.*

*Chân trời kia biển mãi gọi người đi*

*Bao khát vọng nửa chừng tan giữa sóng*

*Vầng trán mặn giọt mồ hôi cay đắng*

*Bao kiếp lặn trong đáy lạnh mù tăm*.

(Trích “*Trước biển*” – Vũ Quần Phương)

1. Đoạn trích trên được trích theo thể thơ nào?*(0,5 điểm)*

2. Tác giả muốn thể hiện điều gì từ hai câu thơ: *Vầng trán mặn giọt mồ hôi cay đắng/ Bao kiếp lặn trong đáy lạnh mù tăm*?*(0,5 điểm)*

3. Đoạn thơ được gạch chân sử dụng phép tu từ gì? Nêu tác dụng.*(1,0 điểm)*

4. Từ nội dung của đoạn trích trên kết hợp với sự hiểu biết của bản thân, em hãy viết đoạn văn nghị luận khoảng ½ trang giấy thi bàn về giá trị sức mạnh của con người trong cuộc sống.*(2,0 điểm)*

*-***-- Hết ---**

**ĐÁP ÁN**

**Phần I:**

**1.** Học sinh có thể trả lời dựa vào các ý sau:

- “Ba chúng ta” được nhắc đến trong đoạn văn đã cho là: anh thanh niên, ông họa sĩ và cô kĩ sư

- Học sinh giới thiệu ngắn gọn về 3 nhân vật trên (nằm trong tác phẩm nào? Của ai? Nghề nghiệp, tính cách…)

- Các nhân vật trên và các nhân vật khác nữa trong truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” của Nguyễn Thành Long không có tên riêng mà được gọi theo nghề nghiệp, độ tuổi, giới tính,… bởi: Nguyễn Thành Long muốn bình thường hóa họ, họ đều là những con người bình dị trong cuộc sống mà mỗi chúng ta có thể bắt gặp ở ngay bên cạnh mình hoặc đâu đó trên mọi miền của Tổ quốc. Hơn nữa, họ mang vẻ đẹp bình dị, cống hiến thầm lặng cho đất nước, họ là hình ảnh tiêu biểu cho mọi thế hệ, mọi ngành nghề của đất nước. Cách đặt tên các nhân vật như vậy là một dụng ý nghệ thuật của tác giả để thể hiện chủ đề của tác phẩm: ca ngợi những con người thầm lặng cống hiến cho quê hương, đất nước…

**2.**

- Từ láy có liên quan đến công việc của anh thanh niên “chon von” (trơ trọi trên cao, không có chỗ dựa chắc chắn)

- Việc sử dụng từ láy “chon von” trong đoạn văn giúp chúng ta càng thêm hiểu về anh thanh niên:

+ Hoàn cảnh sống và làm việc khó khăn, vất vả, khắc nghiệt

+ Sự nhỏ bé (một mình, cô đơn) của anh trước hoàn cảnh sống ấy…

**3.** Viết đoạn văn: Học sinh biết khai thác các ngữ liệu đã cho kết hợp với dẫn chứng và phân tích nghệ thuật: các hình thức ngôn ngữ, ngôi kể, tình huống truyện,… để làm rõ câu chủ đề (chú ý dạng câu chủ đề là câu ghép - làm rõ vế sau: anh thanh niên không cô độc)

- Trong lao động: luôn coi công việc là niềm vui, là cuộc sống

- Trong cuộc sống: biết tạo niềm vui cho mình (trồng hoa, nuôi gà, đọc sách,…)

- Trong mối quan hệ với mọi người: “tìm cớ” để được gặp gỡ, trò chuyện. Đặc biệt bên cạnh anh còn có những con người khác cũng hăng say làm việc như anh (anh bạn đồng nghiệp, nhà nghiên cứu khoa học, ông kĩ sư vườn rau)

=> Trân trọng, khâm phục những suy nghĩ lạc quan, tích cực của anh

\* Đoạn văn có sử dụng hợp lí khởi ngữ và câu phủ định

**Phần II:**

**1.** Đoạn trích viết theo thể thơ tự do

**2.** Qua hai câu thơ:*Vầng trán mặn giọt mồ hôi cay đắng/ Bao kiếp lặn trong đáy lạnh mù tăm*, tác giả muốn thể hiện:

- Gợi hình: gợi những khó khăn, cực nhọc, vất vả của bao kiếp người.

- Gợi cảm: Ca ngợi những phẩm chất cần cù, chịu khó của con người. Đồng thời, thể hiện tấm lòng thương cảm xót xa, yêu mến, trân trọng của nhà thơ với những con người gắn bó cuộc đờivới biển cả.

**3.**

- Đoạn thơ được gạch chân sử dụng phép tu từ: điệp ngữ kết hợp với nhân hóa (chỉ rõ)

- Tác dụng:

+ Tạo nhịp điệu nhanh, gấp gáp như lời kể về câu chuyện của biển cả muôn đời, hình ảnh về thiên nhiên, biển cả trở nên gần gũi, có hồn

+ Nhấn mạnh, tô đậm những vẻ đẹp của biển cả hay cũng chính là của con người lao động: hào hiệp, kiên nhẫn, nghiêm trang, giản đơn

+ Thể hiện tình yêu với biển cả và ca ngợi con người lao động của tác giả

4. Học sinh viết đoạn văn nghị luận xã hội theo yêu cầu (chú ý dung lượng, trọng tâm và phạm vi dẫn chứng)

- Hình thức (0,5 điểm)

- Nội dung:

+ Giải thích:

+ Bàn về giá trị sức mạnh của con người:

. đối với mỗi người (giúp con người có niềm tin, nghị lực vượt qua mọi khó khăn, thử thách để vươn tới thành công), đối với xã hội (mối quan hệ giữa người với người không chỉ tốt đẹp mà còn tạo nên một khối đại đoàn kết làm nên những kì tích, chiến thắng mọi thế lực)

* Lấy dẫn chứng trong cuộc sống cho phù hợp (chiến thắng giặc ngoại xâm, sức mạnh ý chí của con người trong lao động – bám vào ngữ liệu là đoạn thơ của Vũ Quần Phương)

. Phê phán những con người không nhận ra giá trị sức mạnh của bản thân, thấy khó khăn là chùn bước, nản lòng…

+ Rút ra bài học nhận thức và hành động cho phù hợp.